

Số: 12/2019/QĐST-DS

Mỹ Tú, ngày 01 tháng 8 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 49/2019/TLST-DS ngày 06 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần B;

Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà C, số xxx, đường T, phường C, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Quách Thành C; chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần B - Chi nhánh Sóc Trăng phụ trách Phòng giao dịch M; địa chỉ: Đường H, ấp C, thị trấn H, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Văn bản ủy quyền số 507/2019/QĐ-L.CNST ngày 24 tháng 7 năm 2019).

- Bị đơn:

+ Bà Mai Mỹ L;

Địa chỉ: Số xxx, ấp T, xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

+ Ông Sơn Mỹ H;

Địa chỉ: Ấp B, xã P, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Mai Mỹ L và ông Sơn Mỹ H đồng ý liên đới trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần B (do Chi nhánh Sóc Trăng đại diện nhận), số tiền vay còn thiếu gồm:

- Tiền vốn gốc: 189.949.962 đồng (Một trăm tám mươi chín triệu chín trăm bốn mươi chín nghìn chín trăm sáu mươi hai đồng), trong đó tiền vốn gốc quá hạn là 26.799.962 đồng (Hai mươi sáu triệu bảy trăm chín mươi chín nghìn chín trăm sáu mươi hai đồng);

- Tiền lãi (tính đến ngày 24 tháng 7 năm 2019): 17.532.121 đồng (Mười bảy triệu năm trăm ba mươi hai nghìn một trăm hai mươi một đồng);

- Tổng cộng là 207.482.083 đồng (Hai trăm lẻ bảy triệu bốn trăm tám mươi hai nghìn không trăm tám mươi ba đồng).

- Ngoài ra, kể từ ngày 25 tháng 7 năm 2019 cho đến khi hợp đồng tín dụng giữa hai bên được thanh lý, bà Mai Mỹ L và ông Sơn Mỹ H đồng ý chịu lãi suất trên số tiền vốn vay, theo mức lãi suất mà hai bên đã ký kết trong Hợp đồng tín dụng số HDTD880201800846 ngày 02 tháng 8 năm 2018.

- Thời gian trả tiền như sau:

+ Đối với số tiền vốn gốc quá hạn 26.799.962 đồng (Hai mươi sáu triệu bảy trăm chín mươi chín nghìn chín trăm sáu mươi hai đồng) và tiền lãi tính đến ngày 24 tháng 7 năm 2019: 17.532.121 đồng (Mười bảy triệu năm trăm ba mươi hai nghìn một trăm hai mươi một đồng), tổng cộng 44.332.083 đồng (Bốn mươi bốn triệu ba trăm ba mươi hai nghìn không trăm tám mươi ba đồng): Bà Mai Mỹ L và ông Sơn Mỹ H trả vào ngày 11 hàng tháng, chia đều mỗi tháng trả 14.777.361 đồng (Mười bốn triệu bảy trăm bảy mươi bảy nghìn ba trăm sáu mươi một đồng), tính từ tháng 8 năm 2019 đến tháng 10 năm 2019.

+ Đối với số tiền vốn gốc còn lại 163.150.000 đồng (Một trăm sáu mươi ba triệu một trăm năm mươi nghìn đồng): Bà Mai Mỹ L và ông Sơn Mỹ H trả theo thời gian thỏa thuận giữa hai bên trong Hợp đồng tín dụng số HDTD880201800846 ngày 02 tháng 8 năm 2018 và bắt đầu tính từ tháng 8 năm 2019.

- Địa điểm trả tiền: Tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

2.2. Về án phí:

- Ngân hàng Thương mại cổ phần B không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.018.700 đồng (Năm triệu không trăm mười tám nghìn bảy trăm đồng), theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006219 ngày 29 tháng 5 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

- Bà Mai Mỹ L và ông Sơn Mỹ H đồng ý liên đới chịu 5.187.052 đồng (Năm triệu một trăm tám mươi bảy nghìn không trăm năm mươi hai đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành

án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Mỹ Tú;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Tú;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoàng Lâm